

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **10a01**
 - Tên GVCN : **Đoàn Thị Thùy Trinh**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Tin Học	Sinh	Anh Văn	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	QP.AN	GDCD	Anh Văn	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S3	Lịch Sử	Vật Lý	Tin Học	Vật Lý	Toán	(HĐGDNGLL)
	S4	Anh Văn	Ngữ Văn	Toán	Địa Lý	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S5	Hóa	Ngữ Văn	Toán	Hóa		(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Anh Văn +	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Anh Văn +	
	C2	Ngữ Văn +	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Anh Văn	
	C3	Hóa +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Toán +	C.Nghệ	
	C4	Toán +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Toán	Hóa	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **10a02**
 - Tên GVCN : **Nguyễn Thị Minh Minh**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	QP.AN	Lịch Sử	Toán	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Tin Học	Tin Học	Toán	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S3	Ngữ Văn	Sinh	Địa Lý	Vật Lý	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S4	Anh Văn	GDCD	Anh Văn	Ngữ Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S5	Vật Lý	Hóa	Anh Văn	Ngữ Văn		(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Ngữ Văn +	Ngữ Văn +	(HĐGDNGLL)	Toán	Vật Lý +	
	C2	Anh Văn	C.Nghệ	(HĐGDNGLL)	Vật Lý +	Anh Văn +	
	C3	Toán +	C.Nghệ	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	Anh Văn +	
	C4	Hóa	Toán +	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	Hóa +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **10a03**
 - Tên GVCN : **Lê Thị Hoài Thu**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Vật Lý	Tin Học	Anh Văn	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Hóa	Sinh	Anh Văn	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S3	Hóa	QP.AN	Toán	Ngữ Văn	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S4	Ngữ Văn	Anh Văn	Lịch Sử	Toán	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S5	GDCD	Tin Học	Địa Lý	Toán		(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Toán	Anh Văn	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	Hóa +	
	C2	Anh Văn +	Hóa	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	Vật Lý +	
	C3	Anh Văn +	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Toán +	
	C4	Ngữ Văn +	Ngữ Văn +	(HĐGDNGLL)	Toán +	C.Nghệ	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **10a04**
 - Tên GVCN : **Nguyễn Thy Ngọc**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Ngữ Văn	Địa Lý	Ngữ Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Ngữ Văn	Sinh	Ngữ Văn	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S3	Anh Văn	Hóa	Toán	Anh Văn	GDCD	(HĐGDNGLL)
	S4	Tin Học	Vật Lý	Tin Học	Lịch Sử	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S5	Toán	Anh Văn	QP.AN	Vật Lý		(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Ngữ Văn +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Toán	C.Nghệ	
	C2	Hóa	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Toán +	
	C3	Anh Văn +	Hóa +	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Toán +	
	C4	Anh Văn +	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Vật Lý +	Anh Văn	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **10a05**
 - Tên GVCN : **Nguyễn Thiện Mỹ Thy**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Ngữ Văn	Anh Văn	Ngữ Văn	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Ngữ Văn	Anh Văn	Ngữ Văn	GDCD	(HĐGDNGLL)
	S3	Toán	Hóa	Toán	Toán	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S4	Lịch Sử	Sinh	QP.AN	Vật Lý	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S5	Tin Học	Anh Văn	Tin Học	Địa Lý		(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Hóa +	Toán	(HĐGDNGLL)	Toán +	Anh Văn +	
	C2	Ngữ Văn +	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	Toán +	C.Nghệ	
	C3	Ngữ Văn +	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Hóa	Thể Dục	
	C4	Anh Văn	C.Nghệ	(HĐGDNGLL)	Vật Lý +	Thể Dục	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **10a06**
 - Tên GVCN : **Phạm Thị Thương**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Anh Văn	Toán	Vật Lý	Tin Học	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Sinh	Toán	Địa Lý	Tin Học	(HĐGDNGLL)
	S3	Ngữ Văn	Ngữ Văn	QP.AN	Anh Văn	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S4	GDCD	Ngữ Văn	Anh Văn	Toán	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S5	Lịch Sử	Hóa	Lịch Sử	Ngữ Văn		(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Ngữ Văn +	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Hóa +	
	C2	Anh Văn	Toán	(HĐGDNGLL)	Hóa	Anh Văn +	
	C3	Vật Lý +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Toán +	C.Nghệ	
	C4	Vật Lý +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Toán +	C.Nghệ	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **10a07**
 - Tên GVCN : **Đoàn Thị Trường Vi**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Hóa	Địa Lý	Toán	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Vật Lý	Lịch Sử	Tin Học	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S3	GDCD	Ngữ Văn	QP.AN	Tin Học	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S4	Anh Văn	Anh Văn	Toán	Sinh	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S5	Lịch Sử	Anh Văn	Toán	Ngữ Văn		(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Thể Dục	C.Nghệ	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Vật Lý +	
	C2	Thể Dục	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Anh Văn +	Toán +	
	C3	Hóa	Ngữ Văn +	(HĐGDNGLL)	Toán +	Anh Văn +	
	C4	Toán	Anh Văn	(HĐGDNGLL)	Hóa +	Ngữ Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **10a08**
 - Tên GVCN : **Hoàng Thị Kim Châu**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Ngữ Văn	QP.AN	Anh Văn	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Ngữ Văn	Tin Học	Hóa	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S3	Lịch Sử	Vật Lý	Anh Văn	Sinh	Tin Học	(HĐGDNGLL)
	S4	Toán	Anh Văn	Toán	Ngữ Văn	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S5	Địa Lý	GDCD	Toán	Vật Lý		(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Anh Văn	Toán +	(HĐGDNGLL)	Hóa	Ngữ Văn +	
	C2	Hóa +	Toán +	(HĐGDNGLL)	Toán	Ngữ Văn +	
	C3	Thể Dục	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Vật Lý +	
	C4	Thể Dục	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Vật Lý +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **10a09**
 - Tên GVCN : **Vũ Quang Dũng**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Hóa	Tin Học	Vật Lý	Toán	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Anh Văn	Địa Lý	Anh Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S3	Ngữ Văn	GDCD	Lịch Sử	Toán	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S4	Ngữ Văn	Ngữ Văn	Sinh	QP.AN	Tin Học	(HĐGDNGLL)
	S5	Hóa	Ngữ Văn	Anh Văn	Lịch Sử		(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Hóa	Toán +	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	C.Nghệ	
	C2	Ngữ Văn +	Toán +	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	C.Nghệ	
	C3	Anh Văn	Hóa +	(HĐGDNGLL)	Vật Lý +	Anh Văn +	
	C4	Toán	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Anh Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a01**
 - Tên GVCN : **Vũ Thị Oanh**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Ngữ Văn	Toán	Lịch Sử	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Ngữ Văn	QP.AN	Vật Lý	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S3	Nghề PT	Anh Văn	Sinh	Hóa	Toán	(HĐGDNGLL)
	S4	Nghề PT	Hóa	Địa Lý	Anh Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S5	Sinh		Tin Học	Anh Văn	GDCD	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Ngữ Văn +	Nghề PT	Toán +	Vật Lý +	Ngữ Văn	
	C2	Ngữ Văn +	Anh Văn	Toán +	Hóa +	Vật Lý +	
	C3	Toán	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Anh Văn +	
	C4	Hóa	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Anh Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a02**
 - Tên GVCN : **Trần Thanh Ngân**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Sinh	Toán	Ngữ Văn	Nghề PT	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Vật Lý	Toán	Ngữ Văn	Nghề PT	(HĐGDNGLL)
	S3	Lịch Sử	Anh Văn	GDCD	Hóa	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S4	Hóa	Tin Học	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S5	Toán		Sinh	QP.AN	Địa Lý	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Vật Lý +	Ngữ Văn	Hóa	Anh Văn +	Ngữ Văn +	
	C2	Vật Lý +	Anh Văn	Hóa +	Anh Văn +	Ngữ Văn +	
	C3	C.Nghệ	Nghề PT	(HĐGDNGLL)	Toán +	Thể Dục	
	C4	C.Nghệ	Toán	(HĐGDNGLL)	Toán +	Thể Dục	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a03**
 - Tên GVCN : **Đặng Thị Cẩm Giang**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Anh Văn	GDCD	Lịch Sử	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S3	Ngữ Văn	Vật Lý	Địa Lý	QP.AN	Nghề PT	(HĐGDNGLL)
	S4	Sinh	Hóa	Sinh	Tin Học	Nghề PT	(HĐGDNGLL)
	S5	Toán		Toán	Toán	Hóa	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Ngữ Văn +	Anh Văn	Toán +	C.Nghệ	Vật Lý +	
	C2	C.Nghệ	Hóa +	Toán +	Ngữ Văn +	Anh Văn +	
	C3	Vật Lý +	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)	Nghề PT	Thể Dục	
	C4	Hóa	Toán	(HĐGDNGLL)	Anh Văn +	Thể Dục	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a04**
 - Tên GVCN : **Hoàng Thị Huệ**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Nghề PT	GDCD	Hóa	Toán	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Nghề PT	Địa Lý	Vật Lý	Toán	(HĐGDNGLL)
	S3	Toán	Anh Văn	Sinh	Ngữ Văn	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S4	Ngữ Văn	Sinh	Lịch Sử	Anh Văn	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S5	Ngữ Văn		QP.AN	Anh Văn	Tin Học	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	C.Nghệ	Vật Lý +	Thể Dục	Toán	Hóa	
	C2	Vật Lý +	Toán +	Thể Dục	C.Nghệ	Hóa +	
	C3	Anh Văn +	Toán +	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Anh Văn +	
	C4	Ngữ Văn	Nghề PT	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Anh Văn	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a05**
 - Tên GVCN : **Đặng Hoàng Lan**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Ngữ Văn	Anh Văn	C.Nghệ	Toán	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Ngữ Văn	Anh Văn	C.Nghệ	Toán	(HĐGDNGLL)
	S3	Sinh	Hóa	Tin Học	Địa Lý	Nghề PT	(HĐGDNGLL)
	S4	Toán	Vật Lý	Lịch Sử	Vật Lý	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S5	GDCD		Sinh	Anh Văn	Hóa	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Vật Lý +	Toán +	Nghề PT	Thể Dục	Toán	
	C2	Hóa	Toán +	Nghề PT	Thể Dục	Hóa +	
	C3	Anh Văn +	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	QP.AN	Ngữ Văn +	
	C4	Anh Văn	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn	Ngữ Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a06**
 - Tên GVCN : **Phan Thị Phương Nhung**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Vật Lý	Toán	Ngữ Văn	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Sinh	GDCD	Ngữ Văn	Nghề PT	(HĐGDNGLL)
	S3	Anh Văn	Anh Văn	Anh Văn	Tin Học	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S4	Hóa	Ngữ Văn	Sinh	C.Nghệ	Toán	(HĐGDNGLL)
	S5	Lịch Sử		Địa Lý	C.Nghệ	Toán	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Toán +	Ngữ Văn +	Nghề PT	QP.AN	Thể Dục	
	C2	Toán +	Ngữ Văn +	Nghề PT	Toán	Thể Dục	
	C3	Hóa	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	Vật Lý +	Ngữ Văn	
	C4	Anh Văn	Hóa +	(HĐGDNGLL)	Vật Lý +	Anh Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a07**
 - Tên GVCN : **Phan Thị Thanh Phước**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Anh Văn	Toán	Anh Văn	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Anh Văn	Toán	Toán	Địa Lý	(HĐGDNGLL)
	S3	Hóa	Ngữ Văn	C.Nghệ	Ngữ Văn	GDCD	(HĐGDNGLL)
	S4	Vật Lý	Vật Lý	Tin Học	Ngữ Văn	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S5	Nghề PT		Sinh	Sinh	C.Nghệ	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Vật Lý +	Anh Văn	Anh Văn +	Ngữ Văn	Toán +	
	C2	Toán	Nghề PT	Anh Văn +	Toán +	Vật Lý +	
	C3	Ngữ Văn +	Nghề PT	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	Hóa	
	C4	Ngữ Văn +	QP.AN	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	Hóa +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a08**
 - Tên GVCN : **Võ Quốc Hưng**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Anh Văn	Anh Văn	Ngữ Văn	Tin Học	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Anh Văn	Toán	Ngữ Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S3	Hóa	Nghề PT	Toán	Địa Lý	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S4	Vật Lý	Sinh	C.Nghệ	Sinh	C.Nghệ	(HĐGDNGLL)
	S5	Ngữ Văn		GDCD	Vật Lý	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Anh Văn	Vật Lý +	Toán +	Hóa	Anh Văn +	
	C2	Ngữ Văn +	Ngữ Văn	Toán +	Hóa +	Nghề PT	
	C3	Ngữ Văn +	QP.AN	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	Nghề PT	
	C4	Toán	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	Thể Dục	Vật Lý +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a09**
 - Tên GVCN : **Lê Tiến Thắng**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Ngữ Văn	Toán	Vật Lý	C.Nghệ	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Ngữ Văn	Toán	Anh Văn	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S3	Hóa	Sinh	GDCD	Anh Văn	Địa Lý	(HĐGDNGLL)
	S4	Lịch Sử	Anh Văn	Sinh	Hóa	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S5	Toán		C.Nghệ	Tin Học	Nghề PT	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Nghề PT	Thể Dục	Ngữ Văn +	Vật Lý +	Anh Văn +	
	C2	Nghề PT	Thể Dục	Ngữ Văn +	QP.AN	Anh Văn +	
	C3	Toán	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)	Hóa +	Toán +	
	C4	Vật Lý +	Anh Văn	(HĐGDNGLL)	Hóa	Toán +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a10**
 - Tên GVCN : **Lâm Đức Phong**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Ngữ Văn	C.Nghệ	Tin Học	GDCD	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Ngữ Văn	Sinh	Sinh	C.Nghệ	(HĐGDNGLL)
	S3	Anh Văn	Nghề PT	Anh Văn	Vật Lý	Toán	(HĐGDNGLL)
	S4	Lịch Sử	Hóa	Anh Văn	Toán	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S5	Ngữ Văn		Địa Lý	Toán	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Toán +	Hóa	Vật Lý +	Anh Văn +	Thể Dục	
	C2	Toán +	QP.AN	Vật Lý +	Toán	Thể Dục	
	C3	Ngữ Văn +	Anh Văn	(HĐGDNGLL)	Nghề PT	Hóa +	
	C4	Ngữ Văn +	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)	Nghề PT	Anh Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **11a11**
 - Tên GVCN : **Đỗ Anh Bình**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Vật Lý	GDCD	Sinh	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Sinh	C.Nghệ	Hóa	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S3	Địa Lý	Anh Văn	Lịch Sử	Ngữ Văn	C.Nghệ	(HĐGDNGLL)
	S4	Hóa	Anh Văn	Toán	Tin Học	Nghề PT	(HĐGDNGLL)
	S5	Anh Văn		Toán	Vật Lý	Toán	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Toán +	Nghề PT	Anh Văn +	Toán	Hóa +	
	C2	Toán +	Nghề PT	Anh Văn +	Ngữ Văn +	Ngữ Văn	
	C3	Hóa	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Anh Văn	
	C4	Vật Lý +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	QP.AN	Vật Lý +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **12a01**
 - Tên GVCN : **Trần Thanh Phi**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Anh Văn	Anh Văn	Hóa	Địa Lý	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Anh Văn	Anh Văn	Vật Lý	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S3	Địa Lý	Ngữ Văn	Tin Học	Ngữ Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S4	Hóa	Hóa	Toán	Ngữ Văn	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S5	Toán	Vật Lý	Toán	Sinh	GDCD	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Vật Lý +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Tin Học	Sinh +	
	C2	Vật Lý +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Sinh +	
	C3	C.Nghệ	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	Anh Văn +	Hóa +	
	C4	Ngữ Văn +	Toán +	(HĐGDNGLL)	Hóa +	Toán +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **12a02**
 - Tên GVCN : **Trần Thị Thanh Vân**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Hóa	Sinh	Anh Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Hóa	Toán	Lịch Sử	Toán	(HĐGDNGLL)
	S3	Tin Học	Vật Lý	Toán	Vật Lý	Địa Lý	(HĐGDNGLL)
	S4	Địa Lý	Ngữ Văn	Anh Văn	Hóa	GDCD	(HĐGDNGLL)
	S5	Anh Văn	Ngữ Văn	Anh Văn	Ngữ Văn	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Anh Văn +	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	Sinh +	Ngữ Văn +	
	C2	C.Nghệ	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Sinh +	Hóa +	
	C3	Ngữ Văn +	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Toán +	Thể Dục	
	C4	Hóa +	Tin Học	(HĐGDNGLL)	Toán +	Thể Dục	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **12a03**
 - Tên GVCN : **[tk] Bùi Thị Bích Hạnh**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Hóa	Tin Học	Hóa	Vật Lý	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Hóa	Lịch Sử	Anh Văn	Địa Lý	(HĐGDNGLL)
	S3	Toán	Sinh	Anh Văn	Anh Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S4	Anh Văn	Ngữ Văn	Toán	Vật Lý	GDCD	(HĐGDNGLL)
	S5	Ngữ Văn	Ngữ Văn	Toán	Địa Lý	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	C.Nghệ	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Hóa +	Thể Dục	
	C2	Anh Văn +	Sinh +	(HĐGDNGLL)	Tin Học	Thể Dục	
	C3	Vật Lý +	Sinh +	(HĐGDNGLL)	Toán +	Ngữ Văn +	
	C4	Ngữ Văn +	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	Toán +	Hóa +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **12a04**
 - Tên GVCN : **[tp] Huỳnh Phương Thảo**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Sinh	Toán	Địa Lý	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Vật Lý	Toán	Anh Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S3	Toán	Ngữ Văn	GDCD	Anh Văn	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S4	Ngữ Văn	Anh Văn	Địa Lý	Vật Lý	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S5	Hóa	Hóa	Anh Văn	Hóa	Tin Học	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Hóa +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Tin Học	
	C2	Ngữ Văn +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Toán +	Hóa +	
	C3	Toán +	Vật Lý +	(HĐGDNGLL)	Vật Lý +	Sinh +	
	C4	C.Nghệ	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	Anh Văn +	Sinh +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **12a05**
 - Tên GVCN : **Nguyễn Thị Thu Huyền**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Anh Văn	Địa Lý	Anh Văn	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Anh Văn	Tin Học	Vật Lý	GDCD	(HĐGDNGLL)
	S3	Vật Lý	Ngữ Văn	Toán	Hóa	Toán	(HĐGDNGLL)
	S4	Địa Lý	Ngữ Văn	Toán	Ngữ Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S5	Anh Văn	Sinh	Lịch Sử	Ngữ Văn	Hóa	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Anh Văn +	Toán +	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Tin Học	
	C2	Anh Văn +	Ngữ Văn +	(HĐGDNGLL)	Toán +	Địa Lý +	
	C3	Lịch Sử +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	GDCD +	Địa Lý +	
	C4	Lịch Sử +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	GDCD +	Ngữ Văn +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **12a06**
 - Tên GVCN : **Đỗ Thị Minh**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Vật Lý	Toán	Ngữ Văn	Địa Lý	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Sinh	Toán	Ngữ Văn	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S3	Vật Lý	Ngữ Văn	Địa Lý	Lịch Sử	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S4	Anh Văn	Tin Học	GDCD	Hóa	Toán	(HĐGDNGLL)
	S5	Anh Văn	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Anh Văn +	Lịch Sử +	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Thể Dục	
	C2	GDCD +	Lịch Sử +	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Thể Dục	
	C3	GDCD +	Toán +	(HĐGDNGLL)	Địa Lý +	Toán +	
	C4	Ngữ Văn +	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	Địa Lý +	Tin Học	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **12a07**
 - Tên GVCN : **Hồ Văn Biên**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Ngữ Văn	Lịch Sử	Ngữ Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Ngữ Văn	Địa Lý	Anh Văn	Toán	(HĐGDNGLL)
	S3	Toán	Sinh	Toán	Anh Văn	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S4	Anh Văn	Anh Văn	Tin Học	Vật Lý	Lịch Sử	(HĐGDNGLL)
	S5	Địa Lý	Vật Lý	GDCD	Hóa	Hóa	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Toán +	GDCD +	(HĐGDNGLL)	Địa Lý +	Anh Văn +	
	C2	Toán +	GDCD +	(HĐGDNGLL)	Địa Lý +	Tin Học	
	C3	Ngữ Văn +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Ngữ Văn +	Lịch Sử +	
	C4	Anh Văn +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Lịch Sử +	
	C5						

TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG
THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2.0
NH: 2019 - 2020 ; Từ: 13/01/2020

- Lớp : **12a08**
 - Tên GVCN : **Hàng Văn Luân**

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào Cờ	Anh Văn	Toán	Địa Lý	Hóa	(HĐGDNGLL)
	S2	SHCN	Anh Văn	Toán	Hóa	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S3	Anh Văn	Ngữ Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Ngữ Văn	(HĐGDNGLL)
	S4	Ngữ Văn	Sinh	GDCD	Lịch Sử	Địa Lý	(HĐGDNGLL)
	S5	Toán	Vật Lý	Tin Học	Vật Lý	Toán	(HĐGDNGLL)
CHIỀU	C1	Địa Lý +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Lịch Sử +	GDCD +	
	C2	Địa Lý +	Thể Dục	(HĐGDNGLL)	Lịch Sử +	GDCD +	
	C3	Ngữ Văn +	Anh Văn +	(HĐGDNGLL)	C.Nghệ	Tin Học	
	C4	Anh Văn +	Toán +	(HĐGDNGLL)	Toán +	Ngữ Văn +	
	C5						